

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

Số: **6533**/STC-HCSN

V/v triển khai Nghị quyết số
116/NQ-CP ngày 05 tháng 9 năm
2022 của Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **23** tháng **9** năm 2022

Kính gửi:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Các Sở - ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân các quận – huyện.

Tiếp nhận Công văn số 3204/UBND-KT ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ; trong đó: *“Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở ngành chức năng triển khai và tổ chức thực hiện chặt chẽ Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ.”*

Về việc này, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó, tại Khoản 2 Điều 40 quy định:

“Từ năm 2022, các đơn vị sự nghiệp công thực hiện theo quy định tại Điều 35 của Nghị định này và các quy định sau:

a) Đến ngày 31 tháng 3 năm 2022, đơn vị nhóm 3 và đơn vị nhóm 4 thực hiện báo cáo cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt phương án tự chủ tài chính;

b) Đến ngày 30 tháng 6 năm 2022, các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện phê duyệt phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp”.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 122/2021/TT-BTC về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; trong đó, tại Khoản 12 Điều 3 quy định: *“Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm 2022, phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí ngân*

sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên); dự toán chi tiết theo 2 phần: dự toán chi thường xuyên giao tự chủ, dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ tài chính thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ. Sau khi phương án tự chủ tài chính được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị điều chỉnh dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ sang dự toán chi thường xuyên giao tự chủ phù hợp với phương án tự chủ tài chính được phê duyệt”.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số 727/UBND-KT về việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó chỉ đạo “Để đảm bảo thực hiện phân loại, xác định kinh phí ngân sách nhà nước cấp hoặc hỗ trợ cho đơn vị sự nghiệp công lập đúng quy định; đồng thời đảm bảo tiến độ giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, giao các Sở - ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận – huyện sau khi Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn, khẩn trương thực hiện ngay việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị, đảm bảo hoàn thành việc giao tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trước ngày 30 tháng 6 năm 2022”.

Do Bộ Tài chính chưa ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP nên đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa đảm bảo được chi thường xuyên, ngân sách nhà nước phải cấp/hỗ trợ chưa có cơ sở để xác định phần kinh phí ngân sách nhà nước cấp/hỗ trợ nên chưa thể giao tự chủ tài chính cho đơn vị. Đối với đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên, có thể phân loại để trình cấp có thẩm quyền giao tự chủ tài chính, nhưng sau khi có quyết định giao tự chủ tài chính thì đơn vị cũng không có cơ sở tạm trích quỹ để thực hiện các nội dung chi từ quỹ (tương tự như đơn vị chưa được giao tự chủ). Trước áp lực về thời gian (sắp hết niên độ, khối lượng công việc cuối năm rất lớn) và những khó khăn phát sinh cho các đơn vị sự nghiệp công lập khi chưa được giao tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; ngày 15 tháng 8 năm 2022 Ủy ban nhân dân Thành phố đã có Công văn số 2861/UBND-KT báo cáo Bộ Tài chính các khó khăn khi thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và kiến nghị “cho phép các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố quản lý trong năm 2022 được tiếp tục thực hiện tự chủ tài chính theo quyết định giao tự chủ tài chính của cấp có thẩm quyền trước đó (Quyết định giao tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm

2016. Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2006); từ năm 2023 các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng phương án tự chủ tài chính trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định giao tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính”.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 116/NQ-CP về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2022; trong đó quyết nghị:

“1. Đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước thành lập theo quy định đã được giao quyền tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác thì tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến hết năm 2022.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được phê duyệt phương án tự chủ tài chính thì thực hiện phê duyệt phương án tự chủ tài chính của năm 2022 theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

3. Từ năm 2023, các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng phương án tự chủ tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập đã được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP thì tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính đã được phê duyệt”

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 3204/UBND-KT nêu trên, đề nghị các sở, ban – ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận-huyện:

1. Thực hiện đúng quy định tại Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2022.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập đã được giao quyền tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP

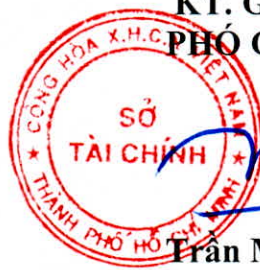
ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác nhưng dự toán đầu năm giao vào phần dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ theo quy định tại Thông tư số 122/2021/TT-BTC do đơn vị chưa được giao tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; các sở, ban – ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận-huyện khẩn trương ban hành quyết định điều chỉnh dự toán của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc từ dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ sang dự toán chi thường xuyên giao tự chủ; gửi cơ quan tài chính, kho bạc nhà nước phối hợp thực hiện các thủ tục điều chỉnh theo quy định để đảm bảo cơ sở cho các đơn vị thực hiện quyền tự chủ tài chính trong năm 2022 theo quy định tại Nghị quyết số 116/NQ-CP.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, thực hiện./. *TLN*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBNDTP “để báo cáo”;
- Bộ Tài chính “để báo cáo”;
- Lưu : VP, QLNS, HCSN (Vy) -5b

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Mai Phương

Trần Mai Phương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~3204~~ /UBND-KT
V/v triển khai Nghị quyết số
116/NQ-CP ngày 05/9/2022
của Chính phủ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2022

KHẨN

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2022; Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo như sau:

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở ngành chức năng triển khai và tổ chức thực hiện chặt chẽ Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc, đề nghị Sở Tài chính báo cáo đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - TTUB: CT, các PCT;
 - VPUB: CVP, PCVP/KT;
 - Phòng KT;
 - Lưu: VT, (KT/Tran). *ok*
- (Kèm Nghị quyết 116/NQ-CP)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thị Thắng

CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 116/NQ-CP

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
**Về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị
sự nghiệp công lập trong năm 2022**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ Tài chính tại Tờ trình số 172/TTr-BTC ngày 02 tháng 8 năm 2022;

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các thành viên Chính phủ;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022 trong thời gian chưa sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị định số 60/2021/NĐ-CP).

1. Đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước thành lập theo quy định đã được giao quyền tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác thì tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến hết năm 2022.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được phê duyệt phương án tự chủ tài chính thì thực hiện phê duyệt phương án tự chủ tài chính của năm 2022 theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

3. Từ năm 2023, các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng phương án tự chủ tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập đã được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP thì tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính đã được phê duyệt.

Điều 2. Giao Bộ Tài chính tổng hợp các nội dung nêu trên vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, trình Chính phủ xem xét, quyết định trong năm 2022.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo,
- TGD Công TTĐTCTP;
- Lưu: VT, KTTH (2).G

**TM. CHÍNH PHỦ
KT.THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Minh Khái